

Số: *942* /QĐ-UBND

Gia Lai, ngày *06* tháng 10 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố Danh mục và Quy trình nội bộ gồm 02 TTHC mới, 01 TTHC sửa đổi bổ sung và 01 TTHC bãi bỏ trong lĩnh vực An toàn, vệ sinh lao động thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định 61/2018/NĐ-CP;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tại Tờ trình số :149/TTr-SLĐTBXH ngày 02/10/2020.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục và Quy trình nội bộ gồm 02 thủ tục hành chính mới và 01 thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực An toàn, vệ sinh lao động thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội theo Quyết định số 1107/QĐ-LĐTBXH ngày 16/9/2020 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về công bố thủ tục hành chính mới ban hành, sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ về bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp lĩnh vực an toàn, vệ sinh lao động thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội (*Phụ lục I, Phụ lục II kèm theo*).

Điều 2. Bãi bỏ 01 thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Lao động – Thương binh và Xã hội (*Phụ lục III kèm theo*).

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Lao động – Thương binh và Xã hội, Bảo hiểm xã hội tỉnh và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Cục Kiểm soát TTHC-Văn phòng Chính phủ;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Sở Thông tin và Truyền thông (Phòng CNTT);
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh;
- Bưu điện tỉnh;
- Lưu: VT, NC.

CHỦ TỊCH



Võ Ngọc Thành



PHỤ LỤC III
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BỊ BÃI BỎ THUỘC
THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ LAO ĐỘNG – THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI

(Ban hành kèm theo Quyết định số 942/QĐ-UBND ngày 06 tháng 10 năm 2020 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai)

STT	Tên thủ tục hành chính	Tên VBQPPL quy định sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế	Lĩnh vực	Số, ký hiệu Quyết định công bố TTHC
01	Hỗ trợ kinh phí đào tạo chuyển đổi nghề nghiệp; khám bệnh nghề nghiệp; chữa bệnh nghề nghiệp; phục hồi chức năng lao động cho người lao động bị tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp. <u>2.000113</u>	Nghị định số 37/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016	An toàn vệ sinh lao động	Quyết định số 1117/QĐ - UBND ngày 8/11/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh



PHỤ LỤC I
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI VÀ THỦ TỤC HÀNH CHÍNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ LAO ĐỘNG – THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI

(Ban hành kèm theo Quyết định số 942 /QĐ-UBND ngày 06 tháng 10 năm 2020 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai)

I. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
1	Thủ tục giải quyết chế độ bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp của người lao động giao kết hợp đồng lao động với nhiều người sử dụng lao động, gồm: Hỗ trợ chuyển đổi nghề nghiệp; khám bệnh, chữa bệnh nghề nghiệp; phục hồi chức năng lao động 2.002341	- Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tiến hành thẩm định hồ sơ, quyết định việc hỗ trợ. - Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ khi nhận được quyết định hỗ trợ của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, cơ quan bảo hiểm xã hội có trách nhiệm chi trả kinh phí hỗ trợ đào tạo chuyển đổi nghề nghiệp cho người sử dụng lao động.	Trực tiếp hoặc qua đường bưu điện tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Gia Lai (Sở Lao động – Thương binh và Xã hội tỉnh Gia Lai, Bảo hiểm xã hội tỉnh), Địa chỉ: 69 Hùng Vương, Tp. Pleiku, tỉnh Gia Lai.	Không	- Căn cứ Luật An toàn, vệ sinh lao động ngày 25/6/2015. - Căn cứ Nghị định số 88/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật An toàn, vệ sinh lao động về bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp bắt buộc.

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
2	 Thủ tục hỗ trợ chi phí khám, chữa bệnh nghề nghiệp cho người lao động phát hiện bị bệnh nghề nghiệp khi đã nghỉ hưu hoặc không còn làm việc trong các nghề, công việc có nguy cơ bị bệnh nghề nghiệp 2.002343	- Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tiến hành thẩm định hồ sơ, quyết định việc hỗ trợ và gửi quyết định (kèm theo dữ liệu danh sách hỗ trợ) cho cơ quan bảo hiểm xã hội. - Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được quyết định hỗ trợ của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, cơ quan bảo hiểm xã hội có trách nhiệm chi trả kinh phí hỗ trợ khám, chữa bệnh nghề nghiệp cho người lao động.	Trực tiếp hoặc qua đường bưu điện tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Gia Lai (Sở Lao động – Thương binh và Xã hội tỉnh Gia Lai, Bảo hiểm xã hội tỉnh), Địa chỉ: 69 Hùng Vương, Tp. Pleiku, tỉnh Gia Lai.	Không	- Căn cứ Luật An toàn, vệ sinh lao động ngày 25/6/2015. - Căn cứ Nghị định số 88/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật An toàn, vệ sinh lao động về bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp bắt buộc. 



II. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
01	Hỗ trợ kinh phí huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động 2.000111 (BLĐ-TB&XH-286397)	- Trong thời hạn 15 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tiến hành thẩm định hồ sơ, quyết định việc hỗ trợ. - Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ khi nhận được quyết định hỗ trợ của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, cơ quan bảo hiểm xã hội có trách nhiệm chi trả kinh phí hỗ trợ huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động cho người sử dụng lao động.	Trực tiếp hoặc qua đường bưu điện tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Gia Lai (Sở Lao động – Thương binh và Xã hội tỉnh Gia Lai, Bảo hiểm xã hội tỉnh), Địa chỉ: 69 Hùng Vương, Tp. Pleiku, tỉnh Gia Lai.	Không	Nghị định số 88/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật An toàn, vệ sinh lao động về bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp bắt buộc.



PHỤ LỤC II

QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT CÁC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ LAO ĐỘNG – THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 992/QĐ-UBND ngày 06 tháng 10 năm 2020 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh)

STT	Các bước	Trình tự thực hiện	Bộ phận, cán bộ công chức, viên chức giải quyết hồ sơ	Thời gian tiếp nhận và giải quyết hồ sơ	Cơ quan phối hợp (nếu có)	Trình các cấp có thẩm quyền cao hơn (nếu có)	Mô tả quy trình
1. Giải quyết chế độ bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp của người lao động giao kết hợp đồng lao động với nhiều người sử dụng lao động, gồm: Hỗ trợ chuyển đổi nghề nghiệp; khám bệnh, chữa bệnh nghề nghiệp; phục hồi chức năng lao động.							
1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Quầy số 3- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	0,5 ngày; giờ:04	Bảo hiểm xã hội	Không	(1) Người sử dụng lao động nộp 01 bộ hồ sơ tại Quầy số 3- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh. (2) Lãnh đạo Sở Lao động - Thương binh và Xã hội quyết định hỗ trợ. Trường hợp không hỗ trợ thì phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do. (3) Cơ quan bảo hiểm có trách nhiệm giải quyết hỗ trợ kinh phí.
2	Bước 2	Chủ trì điều phối thẩm định	Công chức phòng Lao động - Việc làm thuộc Sở LĐTBXH	2,5 ngày ; giờ: 20			
		Thẩm định trình phê duyệt	Lãnh đạo phòng LĐVL trình Lãnh đạo Sở				
3	Bước 3	Phê duyệt	Lãnh đạo Sở Phê duyệt chuyển sang Bảo hiểm xã hội tỉnh	02 ngày ; giờ: 16			
4	Bước 4	Trả kết quả	Bảo hiểm xã hội trả kết quả cho người lao động	05 ngày ; giờ: 40			
	Tổng cộng			10 ngày ; giờ: 80			

STT Các bước		Trình tự thực hiện	Bộ phận, cán bộ công chức, viên chức giải quyết hồ sơ	Thời gian tiếp nhận và giải quyết hồ sơ	Cơ quan phối hợp (nếu có)	Trình các cấp có thẩm quyền cao hơn (nếu có)	Mô tả quy trình
2. Hỗ trợ chi phí khám, chữa bệnh nghề nghiệp cho người lao động phát hiện bị bệnh nghề nghiệp khi đã nghỉ hưu hoặc không còn làm việc trong các nghề, công việc có nguy cơ bị bệnh nghề nghiệp.							
1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Quầy số 3- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	0,5 ngày; giờ:04	Bảo hiểm xã hội	Không	(1) Người sử dụng lao động, người lao động nộp 01 bộ hồ sơ tại Quầy số 3- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh. (2) Sở Lao động - Thương binh và Xã hội quyết định hỗ trợ. Trường hợp không hỗ trợ thì phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do. (3) Cơ quan bảo hiểm có trách nhiệm giải quyết hỗ trợ kinh phí
2	Bước 2	Chủ trì điều phối thẩm định	Công chức phòng Lao động - Việc làm thuộc Sở LĐTBXH	2,5 ngày ; giờ: 20			
		Thẩm định trình phê duyệt	Lãnh đạo phòng LĐVL trình Lãnh đạo Sở				
3	Bước 3	Phê duyệt	Lãnh đạo Sở Phê duyệt chuyển sang Bảo hiểm xã hội tỉnh	02 ngày ; giờ: 16			
4	Bước 4	Trả kết quả	Bảo hiểm xã hội trả kết quả cho người lao động	05 ngày ; giờ: 40			
		Tổng cộng		10 ngày ; giờ: 80			
3. Hỗ trợ kinh phí huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động							
1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Quầy số 3- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	0,5 ngày; Giờ: 04	Bảo hiểm xã hội	Không	(1) Người sử dụng lao động nộp 01 bộ hồ sơ tại Quầy số 3 - Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh. (2) Sở Lao động - Thương binh và



2	Bước 2	Chủ trì điều phối thẩm định	Công chức phòng Lao động - Việc làm thuộc Sở LĐTBXH	12,5 ngày; Giờ: 100			Xã hội quyết định hỗ trợ. Trường hợp không hỗ trợ thì phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do. (3) Cơ quan bảo hiểm có trách nhiệm giải quyết hỗ trợ kinh phí.
		Thẩm định trình phê duyệt	Lãnh đạo phòng LĐVL trình Lãnh đạo Sở				
3	Bước 3	Phê duyệt	Lãnh đạo Sở Phê duyệt chuyển sang Bảo hiểm xã hội tỉnh	02 ngày ; Giờ: 16			
4	Bước 4	Trả kết quả	Bảo hiểm xã hội trả kết quả cho người lao động	05 ngày ; Giờ: 40			
Tổng cộng				20 ngày Giờ: 160			





PHỤ LỤC III
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BỊ BÃI BỎ THUỘC
THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ LAO ĐỘNG – THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI

(Ban hành kèm theo Quyết định số 94/QĐ-UBND ngày 06 tháng 10 năm 2020 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai)

STT	Tên thủ tục hành chính	Tên VBQPPL quy định sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế	Lĩnh vực	Số, ký hiệu Quyết định công bố TTHC
01	Hỗ trợ kinh phí đào tạo chuyển đổi nghề nghiệp; khám bệnh nghề nghiệp; chữa bệnh nghề nghiệp; phục hồi chức năng lao động cho người lao động bị tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp. <u>2.000113</u>	Nghị định số 37/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016	An toàn vệ sinh lao động	Quyết định số 1117/QĐ - UBND ngày 8/11/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh